

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28/4/2021

*“V/v tranh chấp HNGĐ – Xin ly
hôn, nuôi con,”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai,

2. Bà Võ Thị Điệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 114/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2021 về việc: *“Tranh chấp HNGĐ - Xin ly hôn, nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2021/QĐXX - ST ngày 12 tháng 4 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Anh Phan Văn V, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Ấp C, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị H, anh V có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn chị Phạm Thị Thanh H trình bày:**

- Về hôn nhân: Chị H và anh V quen nhau được cha mẹ hai bên đồng ý tổ chức đám cưới vào năm 2002, nhưng chưa có đăng ký kết hôn. Cuộc sống hôn nhân những năm đầu cũng hạnh phúc, nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do anh V ghen tuông vô cớ, nhậu nhẹt về là đánh đập

chị H, thậm chí anh V còn xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của chị H, mặc dù chị H nhiều lần giải thích nhưng anh V vẫn không tin tưởng. Nhưng vì thương con chị H cố gắng chịu đựng sống trong cảnh bạo lực gia đình nhiều năm qua chỉ mong anh V suy nghĩ lại. Chị H, anh V hiện tại đã ly thân được ba năm nay, cũng có nhiều lần ngồi lại nói chuyện nhưng không thành. Xét thấy hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị H yêu cầu Tòa án Nhân dân huyện Cao Lãnh giải quyết không công nhận chị H với anh Phan Văn V là vợ chồng.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên: Phan Duy K, sinh ngày 17/12/2003; Phan Thị D, sinh ngày 03/01/2013 và Phan Minh Đ, sinh ngày 21/10/2014. Khi ly hôn, chị H yêu cầu nuôi 03 con chung, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

2. Bị đơn anh Phan Văn V trình bày:

- Về hôn nhân: Anh thừa nhận thời gian chung sống cũng như việc không đăng ký kết hôn như chị H trình bày. Vợ chồng sống chung do bất đồng về quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn với nhau. Nay, chị H yêu cầu không công nhận là vợ chồng, anh V cũng đồng ý theo yêu cầu của chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên: Phan Duy K, sinh ngày 17/12/2003; Phan Thị D, sinh ngày 03/01/2013 và Phan Minh Đ, sinh ngày 21/10/2014. Hiện nay 03 con chung đang sống với anh V, được anh chăm sóc tốt, có đủ điều kiện để nuôi dưỡng 03 con chung. Khi ly hôn, anh V yêu cầu nuôi 03 con chung, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh V không đồng ý giao 03 con chung cho chị H nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ ai, cũng không cho ai nợ.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ do đương sự cung cấp gồm:

- Giấy CMND, sổ hộ khẩu (Bản photo chứng thực).
- Trích lục khai sinh Phan Thị D, giấy khai sinh Phan Duy K (Bản sao).
- Giấy khai sinh Phan Minh Đ (Bản sao chứng thực).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Anh Phan Văn V là bị đơn trong vụ kiện có địa chỉ tại ấp C, xã P, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 1 Điều 35 và khoản 1

Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

- Về hôn nhân: Xét thấy chị Phạm Thị Thanh H và anh Phan Văn V tìm hiểu và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2002, mặc dù việc sống chung của anh chị đều được hai bên gia đình thừa nhận, nhưng chị H và anh V đã không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật để được công nhận là vợ chồng. Bởi lẽ, tại khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định “ 1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng....”; và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 cũng quy định: “ Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 điều 14 của Luật này....”. Do chị H và anh V không đăng ký kết hôn nên khi chị H xin ly hôn Hội đồng xét xử không tiến hành hòa giải quan hệ hôn nhân giữa hai người. Vì vậy, Hội đồng xét xử không công nhận chị Phạm Thị Thanh H và anh Phan Văn V là vợ chồng do không đăng ký kết hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên: Phan Duy K, sinh ngày 17/12/2003; Phan Thị D, sinh ngày 03/01/2013 và Phan Minh Đ, sinh ngày 21/10/2014. Hiện nay 03 con chung đang sống với anh V. Khi ly hôn, Chị H và anh V đều yêu cầu nuôi 03 con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy 03 con chung hiện nay đang sống chung với anh V; 03 con chung do anh V nuôi dưỡng, được chăm sóc chu đáo, đang phát triển tốt về thể chất và tinh thần, đồng thời tại Bản tự khai của Phan Duy K và Phan Thị D ngày 09/4/2021, cả hai đều có nguyện vọng sống chung với cha. Đối với con chung là Phan Minh Đ, hiện cháu chỉ 06 tuổi 06 tháng, là con trai nên cha sẽ dễ dàng chăm sóc cho con hơn mẹ. Theo quy định tại Điều 81, 82, 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì việc nuôi con sau khi ly hôn là trách nhiệm, nghĩa vụ của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Xét thấy giao 03 con chung cho anh V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp nên HĐXX chấp nhận yêu cầu của anh V. Về cấp dưỡng anh V không yêu cầu nên HĐXX không xem xét.

- Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

- Án phí: Chị Phạm Thị Thanh H chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ vào khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 35, 39, 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Thanh H.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Phạm Thị Thanh H và anh Phan Văn V là vợ chồng.

2. Về con chung: Anh Phan Văn V được tiếp tục nuôi dưỡng 3 con chung tên Phan Duy K, sinh ngày 17/12/2003; Phan Thị D, sinh ngày 03/01/2013 và Phan Minh Đ, sinh ngày 21/10/2014. Chị Phạm Thị Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không có yêu cầu.

Chị Phạm Thị Thanh H được quyền tới thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung, không ai được quyền ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không có tài sản chung.

4. Về nợ chung: Không có nợ ai và cũng không cho ai nợ.

5. Về án phí: Chị Phạm Thị Thanh H phải chịu 300.000đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0012334 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Tòa án tỉnh.
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Trung Dũng

